

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /KH-UBND

Yên Mỹ, ngày 19 tháng 08 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số xã Yên Mỹ năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19/06/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 44/KH-UBND của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 3/3/2025 thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 9/1/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/2/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW).

Thực hiện Công văn số 298/SKHCN-CĐSBCVT của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh vv triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chỉ đạo của tỉnh Hưng Yên về chuyển đổi số, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức của các đơn vị, phòng ban, UBMTTQ, mỗi cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Cụ thể hóa, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung công việc gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm đối với các phòng ban, các đơn vị thuộc UBND xã theo lộ trình phù hợp; đồng thời, có các giải pháp tổ chức triển khai khoa học, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển Kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

- Thực hiện triển khai một số cơ chế, chính sách về khai thác, chia sẻ dữ liệu, hạ tầng lưu trữ dùng chung của tỉnh.

- Hoàn thành triển khai hạ tầng số, triển khai cung cấp dữ liệu mở theo sự chỉ đạo của tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể

(Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, phân công thực hiện kèm kết quả tại Phụ lục đính kèm)

II. NHIỆM VỤ

1. Phát triển Chính quyền số

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

- Tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả các kênh truyền thông để các đơn vị, phòng ban thuộc xã và tổ chức, doanh nghiệp, người dân tích cực hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, xây dựng, quản lý, giám sát và vận hành; phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công trên địa bàn xã và tỉnh.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia theo chủ đề năm và Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

1.2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn xã Yên Mỹ giai đoạn 2025-2030.

- Triển khai đánh giá chuyển đổi số của xã theo Bộ chỉ số do tỉnh Hưng Yên ban hành.

- Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và tổ chức triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã; bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

1.3. Phát triển hạ tầng số

- Đảm bảo duy trì và phát triển hạ tầng đường truyền mạng WAN, mạng Internet cho các đơn vị, phòng ban thuộc UBND xã; kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; tổng đài nhắn tin phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh Hưng Yên.

- Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) đảm bảo phục vụ kịp thời các hoạt động ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai “Đề án tổng thể về quản lý hệ thống camera giám sát tập trung” trên địa bàn xã.

- Duy trì, vận hành Hệ thống Hộp giao ban trực tuyến do tỉnh triển khai theo quy định.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai mở rộng vùng phủ sóng 4G/5G, phát triển mạng băng rộng cố định đến các thôn, xóm.

- Phối hợp rà soát các điểm, khu vực lùm sóng hoặc các điểm, khu vực chất lượng mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps (đo lường bằng công cụ iSpeed) để xây dựng phương án đầu tư, bổ sung hạ tầng nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ mạng, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân.

- Khuyến khích lắp đặt các điểm truy cập Wi-Fi miễn phí tại các khu vực tập trung dân cư, trung tâm sinh hoạt cộng đồng nhằm tạo điều kiện cho người dân sử dụng dịch vụ số.

1.4. Phát triển nền tảng, hệ thống

Khai thác, triển khai có hiệu quả các nền tảng số được tỉnh và các Bộ, ngành triển khai; Áp dụng triển khai thực hiện các ứng dụng nền tảng trợ lý ảo thuộc 3 nhóm (Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; Trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Trợ lý ảo phục vụ người dân) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

1.5. Phát triển dữ liệu số

- Tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các cơ sở dữ liệu (CSDL) đã được Trung ương, tỉnh đầu tư, xây dựng; phát triển các CSDL chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ xã đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, trong đó tập trung một số lĩnh vực quan trọng như: tài chính, bảo hiểm, tư pháp - hộ tịch, y tế, tài nguyên - môi trường, lao động, việc làm, an sinh xã hội, giáo dục và đào tạo, công thương, quy hoạch kiến trúc, du lịch, văn hóa - thể thao và các dữ liệu chuyên ngành liên quan khác.

- Triển khai thực hiện số hóa dữ liệu: Các bộ phận, ban, ngành thực hiện theo hướng dẫn của các Sở, ngành chuyên môn, đảm bảo việc đồng bộ, thống nhất và theo chỉ đạo “số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành” của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), ưu tiên triển khai đối với các dịch vụ công thiết yếu nêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai cung cấp DVCTT theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng, ưu tiên đặc biệt nhiệm vụ kết nối, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan Nhà nước để tự động điền các thông tin vào biểu mẫu điện tử và cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan Nhà nước khi thực hiện DVCTT.

1.6. Phát triển ứng dụng, dịch vụ

- Phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- + Tiếp tục khai thác, sử dụng, vận hành hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính do tỉnh triển khai.

- + Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong xử lý công việc trên môi trường mạng và DVCTT theo hướng dẫn của tỉnh.

- + Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế đối với các hóa đơn được khởi tạo, từ máy tính tiền. Đẩy mạnh các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để tăng cường nộp thuế điện tử đối với cá nhân,

hộ kinh doanh; tăng cường triển khai chuyển đổi số trong hoạt động chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của Sở, Ngành liên quan.

+ Tiếp tục vận hành hệ thống Trang thông tin điện tử của xã theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo hướng dẫn của tỉnh tại địa chỉ: <https://yenmy.hungyen.gov.vn>.

+ Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ nhân dân.

+ Phối hợp triển khai các ứng dụng, dịch vụ chuyên ngành phục vụ người dân doanh nghiệp, cụ thể trong các lĩnh vực: du lịch, văn hóa thể thao, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường, quy hoạch kiến trúc, xây dựng, công thương, kế hoạch đầu tư, nông nghiệp và phát triển nông thôn...

+ Phối hợp triển khai mở rộng kênh giao tiếp số kết nối giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (ứng dụng di động, trang thông tin điện tử, tổng đài, mạng xã hội).

+ Tiếp tục duy trì vận hành các ứng dụng, dịch vụ đã được triển khai, phục vụ người dân hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn xã.

+ Phục vụ hoạt động điều hành nội bộ.

+ Tiếp tục duy trì, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ sự chỉ đạo, điều hành, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp.

+ Triển khai Phần mềm đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên.

1.7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về an toàn thông tin cho người dân, cán bộ, công chức, đặc biệt là kỹ năng nhận biết lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng tránh mã độc.

- Hướng dẫn người dân thực hành các biện pháp bảo mật cơ bản như đặt mật khẩu mạnh, xác thực hai lớp, sử dụng phần mềm chống virus, và cảnh giác với các liên kết độc hại trên mạng xã hội.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh duy trì hệ thống giám sát, cảnh báo sớm các nguy cơ tấn công mạng và xử lý sự cố an toàn thông tin trên địa bàn xã.

- Duy trì thuê dịch vụ bảo mật, bảo trì thiết bị tường lửa, phần mềm phòng chống mã độc, đảm bảo an toàn cho hệ thống thông tin nội bộ của UBND xã.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ mức độ an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, đảm bảo các hệ thống ứng dụng và dữ liệu số được bảo vệ nghiêm ngặt.

2. Phát triển kinh tế số

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn xã ứng dụng công nghệ số thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về kinh doanh trên nền tảng số, hệ thống trực tuyến, dịch vụ trực tuyến, tạo môi trường phát triển kinh tế trên Internet và các loại hình kinh doanh mới.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã đưa sản phẩm, hàng hóa lên sàn thương mại điện tử để quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ hàng hóa và mua các nguyên liệu, vật tư đầu vào, máy móc phục vụ nhu cầu sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp truyền thống chuyển đổi số mạnh mẽ, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ sản xuất tự động hướng tới hình thành các hệ thống sản xuất thông minh nhằm cải tiến, nâng cao năng suất lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền khuyến khích người dân thực hiện các giao dịch không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cung cấp thông tin giới thiệu một số di tích, làng nghề truyền thống trên địa bàn xã qua môi trường mạng nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quảng bá các giá trị văn hóa, giáo dục truyền thống lịch sử của xã, qua đó góp phần lan tỏa, chia sẻ, kết nối thông tin, hình ảnh của xã với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước.

3. Phát triển xã hội số

3.1. Hình thành công dân số

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn phổ cập kỹ năng số cơ bản và nâng cao cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng thành thạo các dịch vụ số thiết yếu như: dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, giáo dục số, y tế số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng nền tảng số, đặc biệt tại các thôn, xóm, khu dân cư.

- Tổ chức phổ cập, hướng dẫn người dân đăng ký và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, từng bước xây dựng danh tính số toàn dân.

- Khuyến khích người dân chủ động ứng dụng công nghệ số trong đời sống, học tập, lao động và sản xuất, góp phần thúc đẩy hình thành công dân số toàn diện.

3.2. Hình thành văn hóa số

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ứng xử văn minh, chuẩn mực đạo đức trong môi trường số; nâng cao nhận thức về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khi tham gia không gian mạng.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhằm lan tỏa thói quen sử dụng công nghệ số trong học tập, lao động, giải trí và giao tiếp hàng ngày của người dân.

- Phổ biến rộng rãi các nội dung về pháp luật liên quan đến bảo vệ dữ liệu

cá nhân, quyền riêng tư và an toàn thông tin trên không gian mạng.

- Khuyến khích các tổ chức đoàn thể, trường học, đoàn viên – thanh niên, học sinh – sinh viên và các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn xã tham gia xây dựng môi trường mạng lành mạnh, tích cực, góp phần phát triển văn hóa số trong cộng đồng.

- Huy động sự tham gia của đoàn viên, hội viên, lực lượng thanh niên trong việc xây dựng, gìn giữ và lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua các nền tảng số.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức bộ máy và các cơ chế đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện

Tiếp tục rà soát, sắp xếp đơn vị, bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin/Chuyển đổi số đảm bảo nguồn nhân lực triển khai Kế hoạch này.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng tại xã và người dân trên địa bàn xã về Chính quyền điện tử, Chính quyền số với nhiều hình thức hiện đại, hiệu quả.

- Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin theo Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2025.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn xã kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ Chính quyền số; Đẩy mạnh và phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng, phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước mắt tập trung giúp người dân biết cách sử dụng DVCTT; mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí, ...); áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương; chủ động thí điểm triển khai sáng kiến mới tại xã, có khả năng nhân rộng trên toàn quốc, đặc biệt là các sáng kiến liên quan đến dữ liệu số. Liên tục cập nhật Cẩm nang chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://dx.mic.gov.vn>; liên tục cập nhật, chia sẻ bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>; tham khảo danh sách các bài toán chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn>; nền tảng bình dân học vụ số của Bộ Công an <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

- Triển khai thực hiện đánh giá chuyển đổi số của xã theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Tập huấn, bồi dưỡng

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về Chính quyền số, Kiến trúc Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm ATTTM do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của xã hằng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số". Lồng ghép, triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm. Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

4. Tăng cường hợp tác

Phối hợp với doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là các đối tượng yếu thế trong xã hội.

5. Cải cách hành chính, chuẩn hoá quy trình nghiệp vụ

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính quyền số.

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hoá, chuẩn hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí đề xuất tỉnh hỗ trợ;
- Nguồn vốn ngân sách cấp xã;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tổ chức, điều phối các hoạt động Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Yên Mỹ.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Là đầu mối hướng dẫn, tổng hợp tham mưu cho UBND xã báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 theo quy định.

- Chủ trì tổng hợp, đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động ứng dụng CNTT/Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- Chủ trì xây dựng và triển khai trang Zalo OA “UBND Xã Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên”, kênh giao tiếp số kết nối giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (ứng dụng di động, cổng thông tin điện tử, tổng đài, mạng xã hội).

- Thường xuyên bám sát các chỉ đạo của Trung ương và tỉnh về chuyển đổi số, kịp thời cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào các kế hoạch đã ban hành và Kế hoạch này, đảm bảo đồng bộ, thống nhất nội dung chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp các phòng ban tham mưu tiếp tục đưa chỉ tiêu về kết quả triển khai xây dựng Chính quyền số vào kết quả đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính hàng năm của các phòng ban.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cử cán bộ, công chức tham gia lớp đào tạo, tập huấn cho công chức, viên chức do tỉnh tổ chức theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Duy trì hệ thống họp giao ban trực tuyến do tỉnh triển khai.

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản của xã.

- Là đầu mối triển khai, vận hành hệ thống giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), DVC TT trên địa bàn xã; Tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết TTHC, DVC TT trên địa bàn xã theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở các nội dung Kế hoạch, cân đối đảm bảo nguồn kinh phí triển khai, thực hiện.

4. Các Ban Đảng và UBMTTQ xã

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số theo Phụ lục III của Kế hoạch.

5. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông xã

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp về Chính quyền điện tử, Chính quyền số; về việc triển khai chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã.

- Duy trì, vận hành trang thông tin điện tử xã theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng và triển khai nền tảng Zalo OA của UBND xã Yên Mỹ.

Trên đây là nội dung Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã. UBND xã đề nghị các phòng ban, Ban Đảng và UBMTTQ xã triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ kiểm tra, đánh giá báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa xã hội) để tổng hợp, báo cáo tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; TT.HĐND xã;
- Các Ban Đảng, MTTQ xã;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXXH.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Hồng Tuyền